

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 50/1998/NĐ-CP ngày 16/07/1998 quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ ngày 25 tháng 6 năm 1996;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nghị định này quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 6 năm 1996.

Điều 2. Những quy định về an toàn và kiểm soát bức xạ có liên quan đến quan hệ quốc tế phải được tổ chức và thực hiện phù hợp với các quy định của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ, các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam, của các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

Điều 3. Trong Nghị định này những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hoạt động phóng xạ: là số biến đổi hạt nhân

tự phát của chất phóng xạ trong một giây. Đơn vị đo là Beccoren (Bq).

2. Phòng bức xạ tự nhiên: là những bức xạ có nguồn gốc tự nhiên (như bức xạ từ vũ trụ, từ các hạt nhân phóng xạ tự nhiên có trong đất đá, không khí, nước, cơ thể con người và sinh vật, vật liệu v.v...).

3. Sự chiếu xạ: là sự tác động của bức xạ lên một phần hoặc toàn bộ cơ thể người, động vật hoặc một đối tượng nào đó.

4. Liều bức xạ: là đại lượng đo mức bức xạ tại một vị trí nào đó.

5. Liều xạ chiếu trong: là liều bức xạ do bị chiếu xạ bằng các chất phóng xạ xâm nhập vào bên trong cơ thể (do ăn, uống, hít thở các chất phóng xạ vào người).

6. Liều xạ chiếu ngoài: là liều bức xạ do bị chiếu xạ bằng các nguồn bức xạ ở bên ngoài cơ thể.

7. Liều xạ cá nhân: là liều bức xạ tính riêng cho mỗi cá nhân.

8. Liều xạ tập thể: là liều bức xạ tính cho một tập thể người cùng chịu một liều trung bình như nhau.

9. Liều xạ giới hạn: là giá trị liều bức xạ được quy định, không được phép vượt qua.

10. Chiếu xạ quá liều: là sự chiếu xạ vượt quá liều giới hạn.

11. Hiệu ứng cấp: là hiệu ứng có hại xảy ra sau một thời gian ngắn khi bị chiếu xạ một lần với liều cao.

12. Tay xạ: là quá trình loại bỏ hoặc làm giảm các chất bẩn phóng xạ ở bên trong hoặc trên bề mặt của đối tượng xuống mức cho phép.

13. Thiết bị đo lường bức xạ: là thiết bị, máy móc dùng để đo liều bức xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ, xác định các đồng vị phóng xạ v.v...

0966555888

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViensPhiapLuat.com

LawSoft

14. Liều xạ kế cá nhân: là dụng cụ dùng để đo liều bức xạ cá nhân.

15. Máy cảnh báo bức xạ: là thiết bị, máy móc dùng để phát ra tín hiệu thông báo liều bức xạ vượt quá một mức nhất định có khả năng gây nguy hiểm cho sức khỏe con người.

16. Hiệu chuẩn: là so sánh các máy đo với máy đo chuẩn hoặc nguồn bức xạ chuẩn để hiệu chỉnh sai lệch, bảo đảm số đo của máy là tin cậy.

17. Kiểm xạ: là kiểm soát liều bức xạ, hoạt độ phóng xạ để kịp thời phát hiện những biến động về liều bức xạ và bắn phóng xạ.

18. Vùng kiểm soát bức xạ: là vùng mà ở đó cần áp dụng những biện pháp an toàn bức xạ thích hợp (như hạn chế ra vào, kiểm xạ cá nhân, theo dõi sức khỏe đặc biệt...).

19. Nhiệm bắn phóng xạ: còn được gọi là nhiệm xạ hoặc nhiệm phóng xạ. Bình thường hoạt độ phóng xạ riêng không vượt quá 70 Kilô Bécôren trên Kilogram (KBq/Kg), nhưng vì một lý do nào đó hoạt độ phóng xạ riêng đã vượt quá giới hạn đó.

Chương II

TRÁCH NHIỆM BẢO ĐÀM AN TOÀN BỨC XẠ

Điều 4.

1. Mỗi cơ sở bức xạ phải có một người quản lý cơ sở bức xạ. Người quản lý cơ sở bức xạ có thể là người chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu hoặc người sử dụng hợp pháp cơ sở bức xạ.

Trường hợp người chủ sở hữu không quản lý cơ sở bức xạ thì người đại diện theo pháp luật của người chủ sở hữu là người quản lý cơ sở bức xạ.

Trường hợp người chủ sở hữu không là người quản lý cơ sở bức xạ và không có người đại diện hợp pháp thì người sử dụng hợp pháp cơ sở bức xạ là người quản lý cơ sở bức xạ.

2. Người quản lý cơ sở bức xạ phải chịu trách nhiệm cao nhất trong việc bảo đảm an toàn bức xạ cho cơ sở, nhân viên của mình, dân cư và môi trường xung quanh, phải áp dụng mọi biện pháp để giữ mức bức xạ thấp có thể đạt được một cách hợp lý có tính đến các yếu tố kinh tế, xã hội và không được vượt quá giới hạn quy định.

3. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường nghiên cứu trình bổ sung Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ điều khoản về quyền hạn của người quản lý cơ sở bức xạ.

Điều 5.

1. Người quản lý cơ sở bức xạ phải ra quyết định bằng văn bản bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ của cơ sở để thực hiện những nhiệm vụ quy định tại Điều 11 của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ.

Tùy theo quy mô hoạt động của cơ sở bức xạ mà người quản lý cơ sở bức xạ thành lập bộ phận an toàn bức xạ thích hợp.

2. Người quản lý cơ sở bức xạ phải thành lập đội phòng chống và khắc phục sự cố bức xạ thích hợp với quy mô hoạt động của cơ sở. Đội phòng chống và khắc phục sự cố bức xạ được trang bị các phương tiện và máy móc cần thiết, được luyện tập thường xuyên.

Điều 6.

1. Người quản lý cơ sở bức xạ không được tuyển dụng người dưới 18 tuổi hoặc bị các bệnh, tật cấm theo quy định của Bộ Y tế làm nhân viên bức xạ.

2. Riêng đối với trường hợp những người dưới 18 tuổi đang là nhân viên tập sự hoặc học nghề thì chỉ được làm việc trong vùng kiểm soát bức xạ khi có cán bộ chuyên môn hướng dẫn.

Điều 7.

1. Người quản lý cơ sở bức xạ phải tổ chức kiểm kê hàng năm tất cả các nguồn phóng xạ,

thiết bị bức xạ, lượng chất phóng xạ, chất thải phóng xạ mà cơ sở đang quản lý và báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và cơ quan cấp trên trực tiếp.

2. Định kỳ hàng năm, người quản lý cơ sở bức xạ phải báo cáo tình hình an toàn bức xạ của cơ sở cho cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và cơ quan cấp trên trực tiếp.

Điều 8. Định kỳ hàng năm, người quản lý cơ sở bức xạ phải tổ chức ôn luyện quy chế an toàn bức xạ, bổ sung các kiến thức mới về an toàn bức xạ cho nhân viên, căn cứ vào kết quả kiểm tra kiến thức và kiểm tra sức khỏe định kỳ để cấp chứng chỉ cho phép nhân viên tiếp tục làm việc. Nhân viên có giấy phép làm công việc bức xạ đặc biệt cũng phải tham gia ôn luyện quy chế an toàn bức xạ, bổ sung các kiến thức mới về an toàn bức xạ.

Điều 9. Người quản lý cơ sở bức xạ có trách nhiệm:

1. Tổ chức khám sức khỏe khi tuyển dụng nhân viên bức xạ.

2. Tổ chức theo dõi sức khỏe của nhân viên bức xạ, khám sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế cho nhân viên bức xạ định kỳ 6 tháng một lần.

3. Trang bị phương tiện bảo vệ, trang bị liều xạ kế cá nhân cho nhân viên bức xạ và bắt buộc nhân viên bức xạ sử dụng các trang bị đó khi tiến hành công việc bức xạ.

4. Tổ chức đánh giá liều xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 3 tháng 1 lần tại các cơ sở do cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chỉ định.

5. Tổ chức lưu giữ hồ sơ sức khỏe và liều xạ cá nhân của nhân viên bức xạ trong thời hạn 30 năm kể từ khi chuyển sang làm công tác không liên quan đến bức xạ hay kể từ khi nghỉ hưu.

Trường hợp cơ sở bị thu hồi giấy phép thì người quản lý cơ sở bức xạ vẫn phải lưu giữ các hồ sơ nói trên. Trường hợp cơ sở bị giải thể, bị phá sản hoặc bị chấm dứt hoạt động thì các hồ sơ nói trên phải giao cho nhân viên bức xạ.

Điều 10.

1. Khi phát hiện mức bức xạ trong cơ sở vượt qua mức quy định làm việc bình thường nhưng chưa vượt quá mức giới hạn quy định thì người quản lý cơ sở bức xạ phải tiến hành điều tra ngay để tìm ra nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục kịp thời.

2. Khi nhân viên bức xạ bị chiếu quá liều cho phép hàng năm, người quản lý cơ sở bức xạ phải:

a) Chuyển nhân viên đó tới cơ sở y tế chuyên khoa để kiểm tra và theo dõi sức khỏe;

b) Điều tra nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục;

c) Phân công công việc thích hợp cho nhân viên đó nhằm giữ liều xạ cá nhân không vượt quá mức quy định.

3. Khi nữ nhân viên bức xạ có thai hoặc đang trong thời gian cho con bú thì người quản lý cơ sở bức xạ phải bố trí họ làm các công việc không liên quan đến bức xạ.

Điều 11.

1. Người quản lý cơ sở bức xạ phải trang bị máy đo liều bức xạ để theo dõi thường xuyên mức bức xạ nơi làm việc và môi trường xung quanh cơ sở.

2. Những cơ sở bức xạ quan trọng có máy gia tốc, lò phản ứng, thiết bị chiếu xạ công nghiệp, nguồn xạ trị... phải được trang bị máy cảnh báo bức xạ.

3. Những cơ sở có mức nguy hiểm bức xạ thấp không có điều kiện trang bị máy đo liều bức xạ thì phải sử dụng dịch vụ kiểm xạ.

Điều 12. Người quản lý cơ sở bức xạ phải bảo

đảm kiểm tra và hiệu chuẩn định kỳ 12 tháng một lần cho các máy đo lường bức xạ, các máy xạ trị và các thiết bị bức xạ. Các máy mới nhập về hoặc sau khi sửa chữa phải được kiểm tra và hiệu chuẩn trước khi sử dụng.

Điều 13.

1. Các cơ sở dịch vụ do liều xạ cá nhân, kiểm xạ, kiểm tra và hiệu chuẩn thiết bị đo lường bức xạ phải có đủ điều kiện quy định và phải đăng ký hoạt động tại cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và chỉ được thực hiện các dịch vụ nói trên khi được cấp giấy phép hoạt động.

2. Cơ sở dịch vụ do liều xạ cá nhân sau khi kiểm tra đánh giá liều xạ cá nhân phải gửi ngay hồ sơ liều bức xạ cho cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và cơ sở bức xạ liên quan.

Điều 14. Người quản lý cơ sở bức xạ phải thực hiện các biện pháp quản lý, xử lý và thải các chất thải phóng xạ theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Điều 15. Khi cơ sở bức xạ có quyết định giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động, để bảo đảm an toàn bức xạ:

1. Người quản lý cơ sở bức xạ có trách nhiệm:

a) Báo cáo ngay cho cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường kèm theo các tài liệu sau:

- Bảng kiểm kê các thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ, chất phóng xạ, chất thải phóng xạ theo mẫu biểu do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định;

- Kế hoạch xử lý các thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ, chất phóng xạ, chất thải phóng xạ, bẩn phóng xạ;

b) Bàn giao hồ sơ sức khỏe và liều xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

c) Bảo đảm an toàn bức xạ cho đến khi được cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường công nhận hết trách nhiệm.

2. Cơ quan chủ quản phải có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát người quản lý cơ sở bức xạ thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo đảm an toàn bức xạ cho đến khi cơ sở được công nhận hết trách nhiệm.

3. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm:

a) Xét duyệt kế hoạch xử lý do người quản lý cơ sở bức xạ trình;

b) Tổ chức thẩm định việc xử lý an toàn đối với thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ, chất phóng xạ, chất thải phóng xạ, cơ sở bức xạ;

c) Quyết định công nhận cơ sở hết trách nhiệm về việc bảo đảm an toàn bức xạ.

Điều 16.

1. Liều bức xạ giới hạn hàng năm đối với nhân viên bức xạ là 20 mSv, đối với nhân dân là 1 mSv. Các giới hạn này bao gồm cả liều xạ chiếu trong và liều xạ chiếu ngoài, không kể phóng bức xạ tự nhiên.

2. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định cụ thể các liều xạ giới hạn khác.

Điều 17. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định các tiêu chuẩn an toàn đối với nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, cơ sở bức xạ, chất phóng xạ, chất thải phóng xạ và các công việc bức xạ.

Chương III

TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT SỰ CỐ BỨC XẠ

Điều 18. Các mức sự cố bức xạ:

09661148
+84-8-3845684 * www.IViemPhapLuat.com

LawSoft

Mức 1. Sự cố bức xạ bất thường là sự cố bức xạ mà ở đó:

1. Thiết bị hoạt động chêch khỏi chế độ vận hành quy định;

2. Có hư hại đáng kể ở hệ an toàn; bắn phóng xạ lan truyền đáng kể trong cơ sở; nhân viên bị chiếu quá liều bức xạ quy định.

Mức 2. Sự cố bức xạ nghiêm trọng là sự cố bức xạ mà ở đó:

1. Các lớp bảo vệ an toàn không còn hiệu lực; cơ sở bị nhiễm bắn phóng xạ nghiêm trọng; sức khỏe nhân viên bị ảnh hưởng cấp tính;

2. Chất phóng xạ thoát ra ngoài cơ sở làm cho nhiều người bị chiếu một mức liều xạ cá nhân tối 1 mSv.

Mức 3. Sự cố bức xạ đặc biệt nghiêm trọng:

1. Sự cố bức xạ đặc biệt nghiêm trọng không có nguy cơ đáng kể cho bên ngoài cơ sở là sự cố bức xạ mà ở đó:

a) Tâm lò phản ứng hoặc hệ thống bảo vệ phóng xạ bị hư hại đáng kể; nhân viên bị chiếu một liều bức xạ ở mức tử vong;

b) Chất phóng xạ thoát ra ngoài cơ sở làm nhiều người bị chiếu một mức liều xạ cá nhân từ 1 đến 10 mSv.

2. Sự cố bức xạ đặc biệt nghiêm trọng có nguy cơ đáng kể cho bên ngoài cơ sở là sự cố bức xạ mà ở đó :

a) Tâm lò phản ứng hoặc các hệ thống bảo vệ phóng xạ bị hư hại trầm trọng; nhân viên bị chiếu một liều bức xạ ở mức tử vong;

b) Chất phóng xạ thoát ra ngoài cơ sở làm nhiều người bị chiếu một mức liều xạ cá nhân từ 10 mSv trở lên.

Điều 19. Khi sự cố bức xạ xảy ra, người quản lý cơ sở bức xạ có trách nhiệm:

1. Nhanh chóng xác định nơi xảy ra sự cố bức

xạ, đánh giá nguyên nhân, tính chất và khả năng diễn biến sự cố bức xạ để áp dụng các biện pháp khắc phục theo kế hoạch đã vạch ra;

a) Nếu sự cố bức xạ ở mức 1 phải khẩn trương huy động lực lượng và phương tiện của cơ sở để khắc phục và tìm mọi cách hạn chế sự cố bức xạ lan rộng, hạn chế hậu quả, tổ chức cấp cứu người bị nạn bị chiếu quá liều bức xạ, cô lập nơi nguy hiểm, kiểm soát an ninh, theo dõi diễn biến sự cố bức xạ, liên tục kiểm soát các mức bức xạ, lập biên bản báo cáo cho cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường. Nếu xét thấy không có khả năng tự khắc phục thì phải báo cáo ngay cho các cơ quan cấp trên để có sự hỗ trợ kịp thời, trong khi chờ đợi sự giúp đỡ, phải tiếp tục tổ chức khắc phục sự cố bức xạ, phải thông tin thường xuyên cho các cơ quan đó;

b) Nếu sự cố bức xạ ở mức 2 phải khẩn báo cho cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, cơ quan quản lý trực tiếp, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) nơi xảy ra sự cố bức xạ để có sự hỗ trợ kịp thời và tùy theo mức độ nghiêm trọng của sự cố bức xạ để Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cấp tỉnh thông báo cho nhân dân địa phương; tổ chức khắc phục sự cố bức xạ như ở mức 1; tổ chức sơ tán nhân viên khỏi cơ sở nếu thấy cần thiết; khi nguy hiểm bức xạ có nguy cơ lan rộng, phải cô lập toàn bộ khu vực cơ sở và kiểm soát an ninh nghiêm ngặt;

c) Nếu sự cố bức xạ ở mức 3 phải khẩn trương hành động như sự cố bức xạ mức 2; đề nghị cơ quan có thẩm quyền sơ tán dân chúng ra khỏi vùng nguy hiểm nếu thấy cần thiết và có các biện pháp quản lý môi trường chặt chẽ.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức

năng tham gia khắc phục sự cố bức xạ và thực hiện các hướng dẫn của họ.

3. Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời những thông tin cần thiết cho cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ. Trong trường hợp sự cố bức xạ xảy ra ở mức 2 hoặc mức 3 phải giữ thông tin liên lạc thường xuyên với các cơ quan nói trên để báo cáo diễn biến tình hình sự cố bức xạ và nhận các chỉ thị cần thiết.

4. Báo cáo tường trình về sự cố bức xạ cho cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi xảy ra sự cố bức xạ. Trong lúc khẩn cấp phải báo cáo bằng điện thoại nhưng sau đó phải thể hiện bằng văn bản để lưu trữ.

Nội dung báo cáo khẩn đầu tiên cho cấp trên gồm:

- Họ tên, chức vụ người báo cáo;
- Tên cơ sở và địa chỉ đầy đủ, chính xác của nơi xảy ra sự cố bức xạ;
- Thời điểm xảy ra sự cố bức xạ;
- Những sự kiện quan trọng đã xảy ra trong vùng có sự cố bức xạ;
- Dự đoán nguyên nhân sự cố bức xạ;
- Họ tên, điện thoại của người quản lý cơ sở có sự cố bức xạ xảy ra.

Điều 20.

1. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thành lập đội khắc phục sự cố bức xạ bao gồm các thành viên do các Bộ: Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Quốc phòng, Y tế cử. Đội khắc phục sự cố bức xạ được trang bị các phương tiện bảo hộ và

máy móc cần thiết, được luyện tập thường xuyên.

2. Khi nhận được báo cáo khẩn cấp về sự cố bức xạ, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phải thành lập ngay Ban chỉ đạo khắc phục sự cố bức xạ gồm đại diện có thẩm quyền của các Bộ, ngành, địa phương có liên quan do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì và cử ngay đội khắc phục sự cố bức xạ và các chuyên gia có kinh nghiệm đến giúp cơ sở khắc phục sự cố bức xạ, đồng thời cử cán bộ có thẩm quyền theo dõi và giữ liên lạc thường xuyên với cơ sở để nắm tình hình và truyền đạt chỉ thị cần thiết.

3. Ban chỉ đạo và đội khắc phục sự cố bức xạ khi đi làm nhiệm vụ được giao quyền hạn, được ưu tiên đi lại bằng phương tiện nhanh nhất.

4. Trường hợp sự cố bức xạ đặc biệt nghiêm trọng, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phải báo cáo cụ thể, kịp thời và xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

5. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chịu trách nhiệm cung cấp thông tin chính thức cho các phương tiện thông tin đại chúng về sự cố bức xạ.

6. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế có liên quan đến sự cố bức xạ mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

7. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường nghiên cứu xây dựng các điều khoản về giải quyết các hậu quả sau khi khắc phục sự cố bức xạ để trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung vào Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ.

Điều 21. Khi nhận được báo cáo khẩn cấp về sự cố bức xạ:

1. Bộ, ngành và cơ quan quản lý trực tiếp của cơ sở có trách nhiệm:

a) Cử cán bộ có chuyên môn đến ngay cơ sở giúp khắc phục sự cố bức xạ;

b) Cử cán bộ có thẩm quyền theo dõi và giữ liên lạc thường xuyên với cơ sở để nắm tình hình và truyền đạt những chỉ thị cần thiết.

2. Bộ Y tế có trách nhiệm:

a) Tổ chức cứu chữa kịp thời các nạn nhân;

b) Giám định và theo dõi sức khỏe của những người có nguy cơ bị ảnh hưởng của sự cố bức xạ.

3. Bộ Công an có trách nhiệm:

a) Cử cán bộ có thẩm quyền đến ngay cơ sở để giúp khắc phục sự cố bức xạ, kiểm soát an ninh khu vực;

b) Phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường điều tra nguyên nhân sự cố bức xạ; nếu do hành động phá hoại hoặc do thiếu tinh thần trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng thì tiến hành lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm: cử thanh tra viên nhà nước về an toàn lao động đến phối hợp với thanh tra an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường điều tra các trường hợp xảy ra tai nạn lao động có liên quan đến bức xạ làm nhân viên bức xạ bị nhiễm xạ nặng hoặc bị chết.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Cử cán bộ có thẩm quyền đến ngay cơ sở giúp khắc phục sự cố bức xạ;

b) Tạo điều kiện thuận lợi giúp các cơ quan chức năng khắc phục sự cố bức xạ.

Điều 22. Khi sự cố bức xạ xảy ra ở mức 3 (sự cố bức xạ đặc biệt nghiêm trọng) Điểm 2 Điều 18, ngoài những quy định tại Điều 20 và 21 của Nghị định này:

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thông báo khẩn cấp về sự cố bức xạ ở mức này để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi xảy ra sự cố bức xạ chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và

Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức sơ tán dân chúng ra khỏi vùng nguy hiểm.

Bộ Y tế quyết định việc cho phép hoặc không cho phép sử dụng lương thực, thực phẩm và nước uống trong vùng ảnh hưởng của sự cố bức xạ.

Bộ Quốc phòng huy động nguồn lực tham gia khắc phục sự cố bức xạ.

Chương IV

KHAI BÁO, CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY PHÉP

Điều 23. Tổ chức, cá nhân có cơ sở bức xạ nguồn bức xạ, chất thải phóng xạ hoặc tiến hành công việc bức xạ phải khai báo với cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường theo hướng dẫn của cơ quan này.

Điều 24. Tổ chức, cá nhân có cơ sở bức xạ nguồn bức xạ, chất thải phóng xạ hoặc tiến hành công việc bức xạ phải xin cấp giấy đăng ký nguồn bức xạ, giấy đăng ký địa điểm cất giữ chất thải phóng xạ theo quy định tại Điều 23 của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ.

Hồ sơ xin cấp giấy đăng ký gửi đến cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Hồ sơ gồm:

- Đơn xin cấp giấy đăng ký;
- Phiếu khai báo;
- Bản sao lý lịch nguồn phóng xạ hoặc thiết bị bức xạ.

Điều 25. Tổ chức, cá nhân có cơ sở bức xạ, nguồn bức xạ, chất thải phóng xạ hoặc tiến hành công việc bức xạ phải xin cấp giấy phép hoạt động của cơ sở bức xạ, giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sản xuất, sử dụng, nhập khẩu, vận

chuyển ... các nguồn bức xạ) theo quy định tại Điều 24 của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ.

Hồ sơ xin cấp giấy phép gửi đến cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường; trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 35 của Nghị định này thì gửi về Bộ Y tế.

Hồ sơ gồm:

- Đơn xin cấp giấy phép;
- Phiếu khai báo;
- Bản đánh giá an toàn bức xạ và tác động môi trường về mặt an toàn bức xạ;
- Biên bản nghiệm thu xây dựng cơ bản đối với cơ sở mới xây dựng;
- Bản sao quyết định thành lập cơ sở bức xạ.

Điều 26.

1. Nhân viên muốn làm công việc bức xạ đặc biệt theo quy định tại Điều 24 của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ phải gửi hồ sơ xin cấp giấy phép đến cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Hồ sơ gồm:

- Đơn xin cấp giấy phép làm các công việc bức xạ đặc biệt;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn thích hợp;
- Giấy chứng nhận sức khỏe.

2. Các công việc bức xạ đặc biệt được nêu tại Khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ bao gồm:

- Lắp đặt, vận hành, sửa chữa, khắc phục sự cố bức xạ hỏng hóc lò phản ứng hạt nhân, máy gia tốc, máy xạ trị, thiết bị chiếu xạ bán công nghiệp và công nghiệp, các máy xạ hình công nghiệp;
- Sản xuất đồng vị phóng xạ;

- Tẩy xạ và khắc phục sự cố bức xạ từ Mức 2 Điều 18 Nghị định này trở lên các vùng bị nhiễm bẩn phóng xạ.

Điều 27. Tổ chức, cá nhân có cơ sở bức xạ, nguồn bức xạ, chất thải phóng xạ hoặc tiến hành công việc bức xạ đã tồn tại hoặc hoạt động trước ngày 01 tháng 01 năm 1997 mà chưa khai báo, chưa xin cấp giấy đăng ký, chưa xin cấp giấy phép thì cũng phải thực hiện theo quy định của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ và Nghị định này.

Điều 28. Thời hạn của giấy phép được quy định như sau:

1. Cơ sở sử dụng lò phản ứng hạt nhân, máy gia tốc, thiết bị chiếu xạ dùng với mọi mục đích kể cả cơ sở xạ trị: 5 năm.
2. Cho các cơ sở bức xạ khác: 3 năm.
3. Cho nhân viên làm công việc bức xạ đặc biệt: 3 năm.
4. Các công việc bức xạ không được quy định tại Khoản 1, 2 của Điều này thì tùy theo tính chất từng loại hình công việc mà có các thời hạn thích hợp.

Điều 29. Tổ chức, cá nhân muốn gia hạn giấy phép phải làm các thủ tục gia hạn chậm nhất 60 ngày trước khi giấy phép hết hạn.

Hồ sơ xin gia hạn gồm:

- Đơn xin gia hạn;
- Bản đánh giá an toàn bức xạ của cơ sở trong thời hạn giấy phép trước, đặc biệt về các sự cố bức xạ và các biện pháp khắc phục.

Điều 30.

1. Khi muốn nâng cấp, mở rộng phạm vi, mục đích hoạt động của cơ sở bức xạ ngoài quy định của giấy phép; khi muốn nâng cấp các thiết bị bức xạ ngoài nội dung của giấy đăng ký thì người quản lý cơ sở bức xạ phải gửi hồ sơ xin cấp giấy

phép đến cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Hồ sơ gồm:

- Đơn xin cấp giấy phép nâng cấp mở rộng phạm vi, mục đích hoạt động của cơ sở bức xạ ngoài quy định của giấy phép (hoặc nâng cấp trang thiết bị bức xạ);

- Dự án nâng cấp mở rộng phạm vi, mục đích hoạt động (hoặc nâng cấp trang thiết bị bức xạ);

- Luận chứng về an toàn bức xạ;

- Bản đánh giá tác động môi trường về mặt an toàn bức xạ khi đưa cơ sở hoặc thiết bị vào hoạt động.

2. Đối với các cơ sở bức xạ và các thiết bị bức xạ nêu tại Khoản 1 Điều này, người quản lý cơ sở bức xạ phải làm thủ tục xin sửa đổi giấy phép hoặc xin cấp giấy đăng ký mới.

Hồ sơ gồm:

- Đơn xin sửa đổi giấy phép hoặc cấp giấy đăng ký mới;

- Biên bản nghiệm thu về an toàn bức xạ đối với các danh mục đã nêu ở Khoản 1 của Điều này.

Điều 31.

1. Tổ chức, cá nhân xin cấp giấy đăng ký, xin cấp hoặc gia hạn sửa đổi giấy phép phải nộp phí thẩm định và lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định mức thu, nộp, sử dụng và quản lý phí thẩm định và lệ phí đối với tổ chức, cá nhân đã nêu tại Khoản 1 Điều này.

Điều 32. Giấy phép hoạt động của cơ sở bức xạ, giấy phép tiến hành công việc bức xạ hoặc giấy phép cho nhân viên làm công việc bức xạ đặc biệt bị thu hồi trong các trường hợp sau:

1. Tổ chức, cá nhân không còn đủ điều kiện

nữa hoặc vi phạm quy tắc an toàn bức xạ gây tác hại cho con người và môi trường, vi phạm nội dung điều kiện nêu trong giấy phép mà không khắc phục trong thời hạn quy định theo thông báo của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường. Thời hạn quy định này không quá 30 ngày.

2. Cơ sở bức xạ bị giải thể hoặc bị phá sản.

Điều 33. Các dự án đầu tư xây dựng công trình có sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ phải được cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thẩm định về công nghệ và điều kiện bảo đảm an toàn bức xạ.

Chương V

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN VÀ KIỂM SOÁT BỨC XẠ

Điều 34.

1. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ trong phạm vi cả nước, chịu trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo các hoạt động về an toàn và kiểm soát bức xạ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình như sau:

a) Xây dựng và trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ, hệ thống tiêu chuẩn an toàn bức xạ;

b) Chủ trì xây dựng và trình Chính phủ kế hoạch về an toàn và kiểm soát bức xạ;

c) Tổ chức khai báo, cấp giấy đăng ký, giấy phép, gia hạn, sửa đổi, thu hồi giấy đăng ký, giấy phép cho các cơ sở bức xạ, các nguồn bức xạ và các công việc bức xạ cho các ngành công nghiệp, nông nghiệp, y tế, giáo dục, xây dựng,

giao thông, công an, quốc phòng... theo quy định tại Chương IV của Nghị định này; hướng dẫn điều kiện đối với các trường hợp được miễn khai báo, miễn giấy đăng ký và miễn giấy phép; hướng dẫn nội dung, thủ tục, hồ sơ và các biểu mẫu liên quan đến khai báo, đăng ký và cấp giấy phép;

d) Tổ chức thẩm định về an toàn bức xạ trước khi cấp giấy đăng ký, giấy phép, gia hạn, sửa đổi giấy đăng ký, giấy phép; tổ chức thẩm định đối với địa điểm xây dựng cơ sở bức xạ, thiết kế xây dựng cơ sở bức xạ, thiết kế các phương tiện bảo đảm an toàn bức xạ và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức hệ thống thống kê và lưu trữ tài liệu về các cơ sở bức xạ, nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, liều xạ cá nhân;

e) Tổ chức và hướng dẫn lập kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố bức xạ;

g) Tổ chức nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực an toàn bức xạ;

h) Tổ chức đào tạo cán bộ về an toàn và kiểm soát bức xạ;

i) Tổ chức giáo dục, tuyên truyền và phổ biến kiến thức về an toàn và kiểm soát bức xạ;

k) Xây dựng và phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật cho hoạt động an toàn và kiểm soát bức xạ; tổ chức kiểm tra môi trường, dịch vụ đo liều xạ cá nhân, kiểm tra và hiệu chuẩn thiết bị đo liều bức xạ, đo hoạt độ nguồn phóng xạ...;

l) Hướng dẫn, kiểm tra các Bộ, ngành, các địa phương, các tổ chức và cá nhân trong việc thi hành Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ; thực hiện và tổ chức công tác thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ;

m) Trình Chính phủ về việc Việt Nam tham gia các tổ chức quốc tế, ký kết hoặc tham gia các điều ước quốc tế về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, tiến hành các hoạt động quốc tế liên quan đến an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân;

n) Giải quyết các khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ trong phạm vi cả nước.

Điều 35. Bộ Y tế có trách nhiệm phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tiến hành các công việc sau đây:

1. Xây dựng các tiêu chuẩn an toàn bức xạ cho các dược phẩm phóng xạ, lương thực, thực phẩm nước uống và các hướng dẫn về an toàn trong chẩn đoán và điều trị bệnh bằng bức xạ.

2. Cấp giấy phép lưu hành các dược phẩm phóng xạ và các hàng hóa được xử lý bằng chiếu xạ; dược liệu, các dụng cụ y tế, lương thực, thực phẩm thuốc lá.

3. Tổ chức cơ sở y tế chuyên khoa để khám và theo dõi sức khỏe cho nhân viên bức xạ; cấp cứu và điều trị những người bị chiếu xạ quá liều, những người bị bệnh phóng xạ; định kỳ phát hiện bệnh nghề nghiệp.

4. Quy định danh mục các bệnh, tật cấm làm công việc bức xạ.

Điều 36. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với Bộ Y tế, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổ chức xây dựng và đề nghị Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chế độ chính sách cho nhân viên bức xạ.

Điều 37. Bộ Công an có trách nhiệm phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổ chức:

1. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về vận chuyển chất phóng xạ, chất thải phóng xạ và nguồn phóng xạ.

2. Điều tra các vụ mất nguồn phóng xạ, kinh doanh và sử dụng nguồn bức xạ trái phép.

Điều 38. Bộ Thương mại chỉ cấp giấy phép xuất nhập khẩu cho các nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, thiết bị đồng bộ, dây chuyền công nghệ có sử dụng nguồn phóng xạ khi có ý kiến chính thức bằng văn bản của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Điều 39. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ cấp giấy phép đầu tư hoặc thỏa thuận quyết định đầu tư xây dựng cho các công trình, dây chuyền công nghệ có sử dụng nguồn bức xạ khi có giấy phép của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Điều 40.

1. Hải quan chỉ làm thủ tục thông quan cho nguồn bức xạ, hàng hóa chứa chất phóng xạ khi có giấy phép của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường. Trường hợp không đủ điều kiện thông quan thì thông báo ngay cho Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường để phối hợp xử lý.

2. Hải quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc vận chuyển các nguồn bức xạ ở các cửa khẩu.

3. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường ban hành các quy định kỹ thuật để bảo đảm việc vận chuyển an toàn các chất phóng xạ (kể cả nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ).

Điều 41.

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thực hiện quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ trong các cơ sở thuộc phạm vi Bộ, ngành như sau:

a) Ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc phạm vi ngành phụ trách phù hợp với quy định của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ và Nghị định này;

b) Chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các kế hoạch và biện pháp về an toàn và kiểm soát bức xạ trong phạm vi ngành mình.

2. Bộ Công an và Bộ Quốc phòng có trách nhiệm bảo đảm an toàn và kiểm soát bức xạ đối với các cơ sở bức xạ và các hoạt động liên quan đến bức xạ có yêu cầu giữ bí mật thuộc phạm vi quản lý của mình.

Điều 42.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ tại địa phương.

2. Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ tại địa phương.

Nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường trong lĩnh vực an toàn và kiểm soát bức xạ ở địa phương do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định theo hướng dẫn của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Chương VI

THANH TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 43. Thanh tra an toàn và kiểm soát bức xạ là thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc hệ thống thanh tra nhà nước chuyên ngành về khoa học, công nghệ và môi trường của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chịu trách nhiệm trước Chính phủ tổ chức và chỉ đạo

thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ theo các nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra, thanh tra việc thi hành Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ trong phạm vi cả nước.

2. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ đối với các cơ sở bức xạ, tổ chức, cá nhân tiến hành các công việc bức xạ hoặc có nguồn bức xạ và chất thải phóng xạ.

3. Phối hợp với Thanh tra các Bộ, Thanh tra Nhà nước về lao động và Thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra về an toàn lao động, vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường trong việc tiến hành công việc bức xạ.

4. Điều tra sự cố bức xạ và phối hợp với thanh tra an toàn lao động của ngành lao động - thương binh và xã hội điều tra các trường hợp xảy ra tai nạn lao động có liên quan đến bức xạ làm nhân viên bức xạ bị nhiễm xạ nặng hoặc bị chết.

5. Hàng năm, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phải báo cáo cho Chính phủ về tình hình an toàn và kiểm soát bức xạ (số lượng, việc sử dụng, việc nhập khẩu và bảo quản các nguồn bức xạ ...) trong phạm vi cả nước.

Điều 44.

1. Thanh tra định kỳ về an toàn bức xạ được tiến hành nhằm thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra đã được Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phê duyệt.

2. Thanh tra bất thường về an toàn bức xạ được tiến hành khi giải quyết khiếu nại, tố cáo; khi Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường xét thấy có dấu hiệu về sự vi phạm Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ hoặc theo yêu cầu của Chính phủ, Thanh tra Nhà nước.

Điều 45. Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định tổ chức, quyền hạn, phạm vi hoạt động của thanh tra chuyên ngành an toàn và kiểm soát bức xạ, ban hành quy chế hoạt động thanh tra an toàn và kiểm soát bức xạ phù hợp với Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ và Pháp lệnh Thanh tra.

Điều 46. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định trong Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ và Nghị định này thì tùy theo mức độ và tính chất vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với các trường hợp vi phạm các quy định trong giấy phép hoặc các vi phạm đang hoặc sẽ gây ra sự cố bức xạ thì cơ quan có thẩm quyền hoặc thanh tra viên phải ra ngay quyết định tạm đình chỉ một phần hoặc toàn bộ công việc để tránh gây hậu quả nghiêm trọng.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 47. Nghị định này có hiệu lực sau 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 48. Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chịu trách nhiệm hướng dẫn chi tiết việc thi hành Nghị định này.

Điều 49. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

09665548